

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

**PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ (ĐỢT 5)**

**Dự án thành phần 1.1: Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện GPMB trên địa bàn quận Hà Đông thuộc dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp quốc lộ 6 đoạn Ba La- Xuân Mai trên địa bàn phường Yên Nghĩa (Kèm theo Thông báo số: /TB-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND phường Yên Nghĩa)**

TT	Chủ sử dụng đất	Số định danh cá nhân	Nơi ở hiện nay	Vị trí đất thu hồi	Tờ bản đồ số	Thửa số	Nội dung bồi thường, hỗ trợ về đất							Số nhân khẩu	Bồi thường về đất			Bồi thường về tài sản (đồng)		Các khoản hỗ trợ khác			Tổng tiền BHTT (đồng)	TĐC	Ghi chú		
							Tổng diện tích thửa đất đo đạc hiện trạng (m2)	Trong đó		Diện tích đất thu hồi (m2)	Diện tích được cấp GCN QSDĐ (m2)	Diện tích chưa được cấp GCN đủ đk bồi thường (m2)	Là đất HLG.T, đất công do UBND phường quản lý (m2)		Tổng tiền bồi thường về đất (đồng)	Khấu trừ nghĩa vụ tài chính (đồng)	Bồi thường về đất sau khấu trừ NVTC (đồng)	Bồi thường, hỗ trợ về tài sản (đồng)	Bồi thường về cây cối hoa màu (đồng)	Bồi thường chi phí di chuyển tài sản (đồng)	Thưởng tiền độ bàn giao mặt bằng (đồng)						
								Diện tích đất thu hồi (m2)	Diện tích còn lại (m2)																		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	(23)	(24)	(25)			
1	Nguyễn Quang Tá	001057005641	Tổ dân phố 24, Phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	TDP 24	28	4	159,8	39,5	120,3	39,5	0	0	39,5	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	Không bố trí tái định cư.	
2	Nguyễn Như Khoa	001058020547	Tổ DP22, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	TDP 24	28	110	139,1	75,5	63,6	75,5	0	0	75,5	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	Không bố trí tái định cư.	
3	Nguyễn Đình Thắng	001083024272	Tổ 30, phường Yên Nghĩa, TP. Hà Nội.	TDP 24	29	1	199,9	67,9	132	67,9	0	0	67,9	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	Không bố trí tái định cư.	
4	Nguyễn Huy Thuận	001083024272	phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	TDP 24	29	4	247,4	77,6	169,8	77,6	0	0	77,6	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	Không bố trí tái định cư.	
5	Nguyễn Duy Trung, Nguyễn Thị Tuyền	001165020430	TDP 22, phường Yên Nghĩa, TP. Hà Nội	TDP 24	29	13	225	23,1	201,9	23,1	0	0	23,1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	Không bố trí tái định cư.
6	Đàm Xuân Lương - Đặng Thị Hoa	001060011198 - 001163004525	Phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	TDP 25	29	34	71,5	45,7	25,8	45,7	45,7	0	0	0	3.947.794.500	0	3.947.794.500	28.119.773	0	0	0	0	0	3.975.914.000	0	0	Không bố trí tái định cư.
7	Đoàn Việt Hải - Đỗ Thị Hương	001069006433	Phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	TDP 25	29	41	71,5	42,2	29,3	42,2	42,2	0	0	0	3.645.447.000	0	3.645.447.000	13.486.184	0	0	0	0	0	3.658.933.000	0	0	Không bố trí tái định cư.
8	Đoàn Trung Hiếu	001073012993	phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	TDP 25	29	44	71,5	41	30,5	41	41	0	0	0	3.541.785.000	0	3.541.785.000	13.125.497	0	0	0	0	0	3.554.910.000	0	0	Không bố trí tái định cư.
9	Đào Huy Vượng	001062026232	TDP 30, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	TDP 24	29	56	249,9	56	193,9	56	0	0	56	3	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	Không bố trí tái định cư.
10	Nguyễn Kim Ba - Phan Thị Thảo	001067001251	TDP 25, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	TDP 25	29	60	71,5	35,5	36	35,5	35,5	0	0	0	3.066.667.500	0	3.066.667.500	446.125.470	0	0	0	0	0	3.512.793.000	0	0	Không bố trí tái định cư.
11	Đoàn Việt Phúc - Nguyễn Thị Thoa	001068024220 - 001169010421	Tổ 9, Y Sơn, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	TDP 25	29	71	71,5	28,5	43	28,5	28,5	0	0	0	2.461.972.500	0	2.461.972.500	16.019.811	0	0	0	0	0	2.477.992.000	0	0	Không bố trí tái định cư.
12	Nguyễn Đắc Hiếu - Đỗ Thị Nga	001069019488 - 001172021664	TDP 26, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	TDP 25	29	75	71,5	29,5	42	29,5	29,5	0	0	0	2.548.357.500	0	2.548.357.500	46.271.385	0	0	0	0	0	2.594.629.000	0	0	Không bố trí tái định cư.
13	Nguyễn Đắc Hiếu	001069019488	Tổ DP 26, phường Yên Nghĩa, Hà Nội	TDP 25	29	80	71,5	31,4	40,1	31,4	31,4	0	0	0	2.712.489.000	0	2.712.489.000	46.262.706	0	0	0	0	0	2.758.752.000	0	0	Không bố trí tái định cư.
14	Đoàn Trung Hiếu	001073012993	Tổ 9, Y Sơn, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	TDP 25	29	93	72	18,9	53,1	18,9	18,9	0	0	0	1.632.676.500	0	1.632.676.500	6.046.110	0	0	0	0	0	1.638.723.000	0	0	Không bố trí tái định cư.
15	Đàm Thị Mai	001175003280	Tổ 9, Y Sơn, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	TDP 25	29	108	85	14,7	70,3	14,7	14,7	0	0	0	1.269.859.500	0	1.269.859.500	4.702.530	0	0	0	0	0	1.274.562.000	0	0	Không bố trí tái định cư.
16	Đàm Xuân Lương - Đặng Thị Hoa	001060011198 - 001163004525	D02, khu ĐGQSDĐ Đồng Dung, Phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	TDP 25	29	111	75	19,9	55,1	19,9	19,9	0	0	6	1.719.061.500	0	1.719.061.500	849.958.510	0	0	0	0	0	2.569.020.000	0	0	Không bố trí tái định cư.
17	Nguyễn Bá Hồng	001061016295	Số 1487, Khu thương mại Đồng Dung, Yên Nghĩa, Hà Nội	TDP 25	29	113	75	19,2	55,8	19,2	19,2	0	0	0	1.658.592.000	0	1.658.592.000	0	0	0	0	0	0	1.658.592.000	0	0	Không bố trí tái định cư.
18	Trịnh Văn Chập (di chúc Trịnh Kim Bình)	001058018828	Số 7 nhà B, TT hội nhà báo, 63 Quỳnh Lôi, Minh Khai, HBT, Hà Nội	TDP 24	29	119	75	14,6	60,4	14,6	14,6	0	0	0	1.261.221.000	0	1.261.221.000	15.333.035	0	0	0	0	0	1.276.554.000	0	0	Không bố trí tái định cư.
19	Trịnh Văn Chập (di chúc Trịnh Kim Bình)	001058018828	Số 7 nhà B, TT hội nhà báo, 63 Quỳnh Lôi, Minh Khai, HBT, Hà Nội	TDP 24	29	123	75	15,2	59,8	15,2	15,2	0	0	0	1.313.052.000	0	1.313.052.000	15.231.920	0	0	0	0	0	1.328.284.000	0	0	Không bố trí tái định cư.
20	Trịnh Thị Diệu	001169027542	Minh Tân, Phú Xuyên, Hà Nội	TDP 24	29	127	75	15,9	59,1	15,9	15,9	0	0	0	1.373.521.500	0	1.373.521.500	16.295.115	0	0	0	0	0	1.389.817.000	0	0	Không bố trí tái định cư.
21	Nguyễn Bá Hồng - Triệu Thị Thu Chúc	001061016295	Số nhà 1487- D04, Khu ĐGQSDĐ Đồng Dung, Yên Nghĩa, Hà Nội	TDP 25	29	141	75	18,5	56,5	18,5	18,5	0	0	0	1.598.122.500	0	1.598.122.500	359.572.663	0	0	0	0	0	1.957.695.000	0	0	Không bố trí tái định cư.
22	Phùng Khắc Dương	001075025761	Phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	TDP 25	29	163	94,4	15,6	78,8	15,6	0	0	15,6	7	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	Không bố trí tái định cư.
23	Phùng Khắc Khoa	0010790066556	Tổ DP 25, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	TDP 25	29	164	104,9	14,6	90,3	14,6	0	0	14,6	4	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	Không bố trí tái định cư.
24	Nguyễn Đức Anh	001099008126	Tổ DP 25, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	TDP 24	29	137-1	75	17,2	57,8	17,2	17,2	0	0	0	1.485.822.000	0	1.485.822.000	17.236.120	0	0	0	0	0	1.503.058.000	0	0	Không bố trí tái định cư.

TT	Chủ sử dụng đất	Số định danh cá nhân	Nơi ở hiện nay	Vị trí đất thu hồi	Tờ bản đồ số	Thửa số	Nội dung bồi thường, hỗ trợ về đất						Số nhân khẩu	Bồi thường về đất			Bồi thường về tài sản (đồng)		Các khoản hỗ trợ khác			Tổng tiền BTHT (đồng)	TDC	Ghi chú	
							Tổng diện tích thửa đất đo đạc hiện trạng (m2)	Trong đó		Diện tích đất thu hồi (m2)	Diện tích được cấp GCN QSDĐ (m2)	Diện tích chưa được cấp GCN đủ đk bồi thường (m2)		Là đất HLG, đất công do UBND phường quản lý (m2)	Tổng tiền bồi thường về đất (đồng)	Khấu trừ nghĩa vụ tài chính (đồng)	Bồi thường về đất sau khấu trừ NVTC (đồng)	Bồi thường, hỗ trợ về tài sản (đồng)	Bồi thường về cây cối hoa màu (đồng)	Bồi thường chi phí di chuyển tài sản (đồng)	Thưởng tiền độ bàn giao mặt bằng (đồng)				
								Diện tích đất thu hồi (m2)	Diện tích còn lại (m2)																
25	Nguyễn Đức Anh	001099008126	Thị trấn Chúc Sơn, Chương Mỹ, Hà Nội	TDP 24	29	137-2	75	17,8	57,2	17,8	17,8	0	0	0	1.537.653.000	0	1.537.653.000	29.939.880	0	0	0	1.567.593.000	Không bố trí tái định cư.		
26	Phùng Khắc Đức - Đào Thị Hòa	001158012427	TDP 25, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	TDP 25	29	181-1	87,9	28,5	59,4	28,5	0	0	28,5	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	Không bố trí tái định cư.	
27	Đoàn Trung Hiếu	001073012993	Tổ 30, phường Yên Nghĩa, TP. Hà Nội.	TDP 24	29	62-1	162,8	37,6	125,2	37,6	0	0	37,6	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	Không bố trí tái định cư.	
28	Đào Huy Xuân (Đào Khắc Xuân)	001058015614	Tổ DP 23, Phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	TDP 24	29	62-2	166,4	39	127,4	39	0	0	39	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	Không bố trí tái định cư.	
29	Đoàn Trung Hiếu	001073012993	Tổ 30, phường Yên Nghĩa, TP. Hà Nội.	TDP 24	29	62-3	168,2	40	128,2	40	0	0	40	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	Không bố trí tái định cư.	
30	Đoàn Trung Hiếu	001073012993	Tổ 30, phường Yên Nghĩa, TP. Hà Nội.	TDP 24	29	62-4	167,5	40,6	126,9	40,6	0	0	40,6	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	Không bố trí tái định cư.	
31	Bùi Văn Can	034037000946	TDP 24, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	TDP 24	35	35	199,7	54,4	145,3	54,4	0	0	54,4	4	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	Không bố trí tái định cư.
32	Công ty cổ phần giao thông 116 (Đại diện là ông Trần Nam Hưng)		TDP 24, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	TDP 24	35	36	6644,5	449,1	6195,4	449,1	0	0	449,1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
<b>Tổng cộng</b>							<b>10.274,9</b>	<b>1.484,7</b>	<b>8.790,2</b>	<b>1.484,7</b>	<b>425,7</b>	<b>0,0</b>	<b>1.059,0</b>	<b>24</b>	<b>36.774.094.500</b>	<b>0</b>	<b>36.774.094.500</b>	<b>1.923.726.707</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>38.697.821.000</b>			